



BÁO CÁO TÓM TẮT PHÂN TÍCH
KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023

MỤC LỤC

I.	Môn Toán.....	3
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	3
a.	Phổ điểm.....	3
b.	Bảng tần số.....	3
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	3
II.	Môn Ngữ văn.....	4
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	4
a.	Phổ điểm.....	4
b.	Bảng tần số.....	4
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	4
III.	Môn Vật lí.....	5
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	5
a.	Phổ điểm.....	5
b.	Bảng tần số.....	5
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	5
IV.	Môn Hóa học.....	6
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	6
a.	Phổ điểm.....	6
b.	Bảng tần số.....	6
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	6
V.	Môn Sinh học.....	7
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	7
a.	Phổ điểm.....	7
b.	Bảng tần số.....	7
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	7
VI.	Môn Lịch sử.....	8
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	8
a.	Phổ điểm.....	8
b.	Bảng tần số.....	8
c.	Một số chỉ số thống kê cơ bản.....	8
VII.	Môn Địa lí.....	9
1.	Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	9
a.	Phổ điểm.....	9
b.	Bảng tần số.....	9

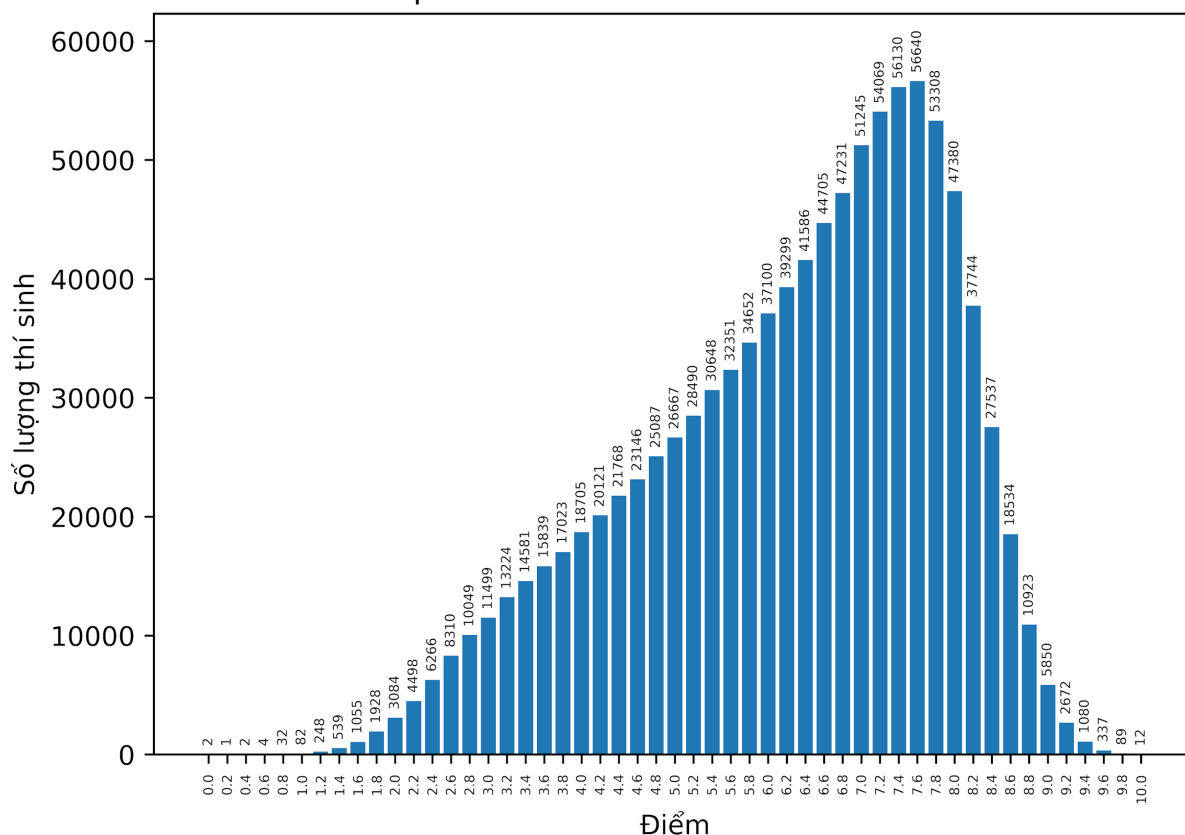
c. Một số chỉ số thống kê cơ bản	9
VIII. Môn Giáo dục công dân.....	10
1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	10
a. Phổ điểm	10
b. Bảng tần số	10
c. Một số chỉ số thống kê cơ bản	10
IX. Môn Tiếng Anh.....	11
1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023.....	11
a. Phổ điểm	11
b. Bảng tần số	11
c. Một số chỉ số thống kê cơ bản	11

I. Môn Toán

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Toán - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.2	0.4	0.6	0.8	1.0	1.2	1.4	1.6	1.8	2.0
Số lượng	2	1	2	4	32	82	248	539	1,055	1,928	3,084
Điểm	2.2	2.4	2.6	2.8	3.0	3.2	3.4	3.6	3.8	4.0	4.2
Số lượng	4,498	6,266	8,310	10,049	11,499	13,224	14,581	15,839	17,023	18,705	20,121
Điểm	4.4	4.6	4.8	5.0	5.2	5.4	5.6	5.8	6.0	6.2	6.4
Số lượng	21,768	23,146	25,087	26,667	28,490	30,648	32,351	34,652	37,100	39,299	41,586
Điểm	6.6	6.8	7.0	7.2	7.4	7.6	7.8	8.0	8.2	8.4	8.6
Số lượng	44,705	47,231	51,245	54,069	56,130	56,640	53,308	47,380	37,744	27,537	18,534
Điểm	8.8	9.0	9.2	9.4	9.6	9.8	10.0				
Số lượng	10,923	5,850	2,672	1,080	337	89	12				

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	1,003,372	
Điểm trung bình	6.25	
Trung vị	6.6	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	123	0.012 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	217,093	21.636 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	7.6	

Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Toán của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 1,003,372 thí sinh tham gia thi bài thi Toán, trong đó điểm trung bình là 6.25 điểm, điểm trung vị là 6.6 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt được nhất là 7.6 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1

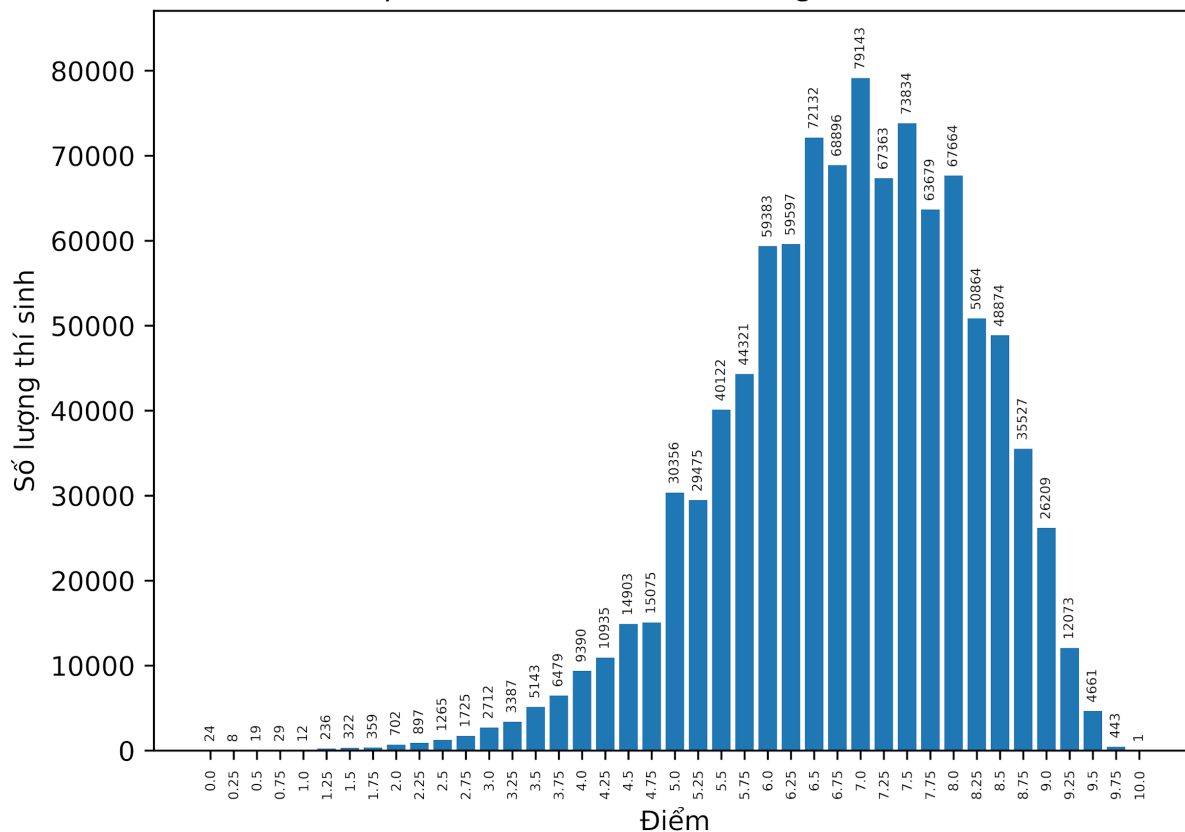
là 123 (chiếm tỷ lệ 0.012%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 217,093 (chiếm tỷ lệ 21.64%).

II. Môn Ngữ văn

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Ngữ văn - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	24	8	19	29	12	236	322	359	702	897	1,265
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	1,725	2,712	3,387	5,143	6,479	9,390	10,935	14,903	15,075	30,356	29,475
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	40,122	44,321	59,383	59,597	72,132	68,896	79,143	67,363	73,834	63,679	67,664
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	50,864	48,874	35,527	26,209	12,073	4,661	443	1			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	1,008,239	
Điểm trung bình	6.86	
Trung vị	7.0	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	92	0.009 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	73,622	7.302 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	7.0	

Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 1,008,239 thí sinh tham gia thi bài thi Ngữ văn, trong đó điểm trung bình là 6.86

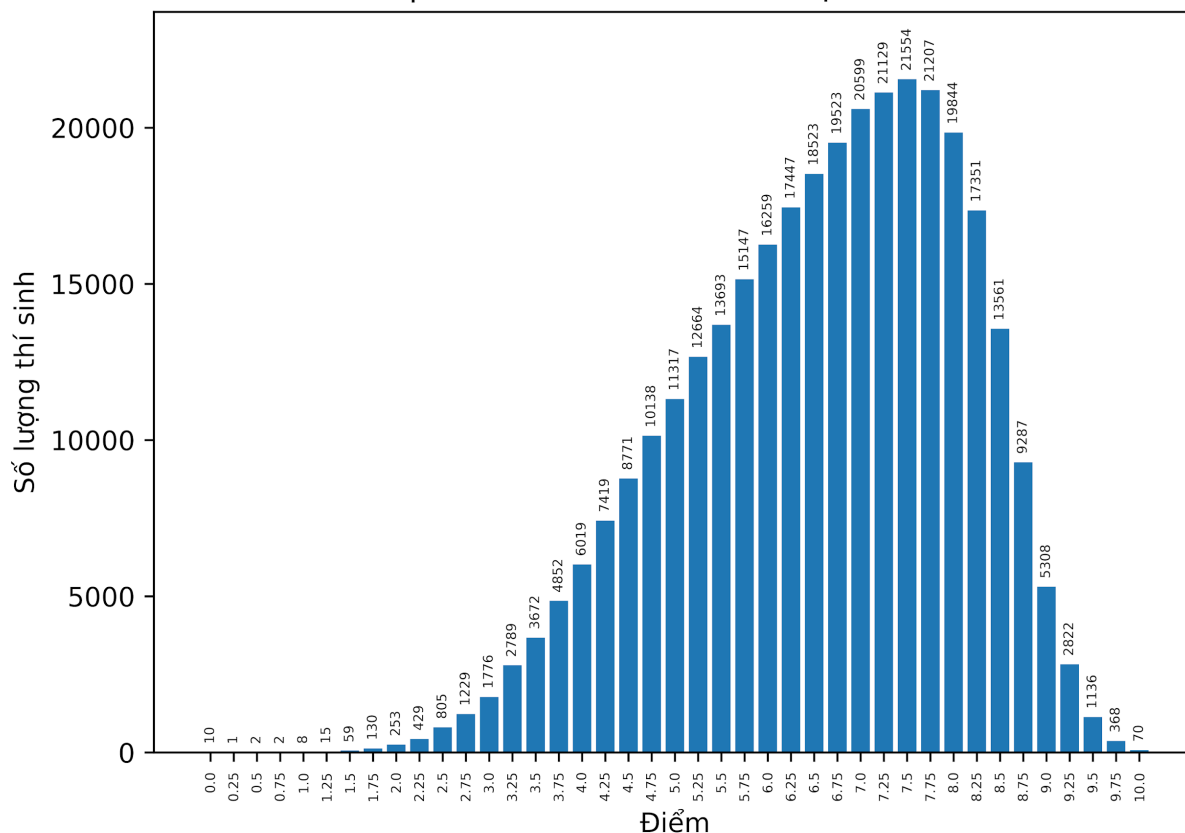
điểm, điểm trung vị là 7.0 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 7.0 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 92 (chiếm tỷ lệ 0.009%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 73,622 (chiếm tỷ lệ 7.3%).

III. Môn Vật lí

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Vật lí - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	10	1	2	2	8	15	59	130	253	429	805
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	1,229	1,776	2,789	3,672	4,852	6,019	7,419	8,771	10,138	11,317	12,664
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	13,693	15,147	16,259	17,447	18,523	19,523	20,599	21,129	21,554	21,207	19,844
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	17,351	13,561	9,287	5,308	2,822	1,136	368	70			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	327,188	
Điểm trung bình	6.57	
Trung vị	6.75	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	23	0.007 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	48,379	14.786 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	7.5	

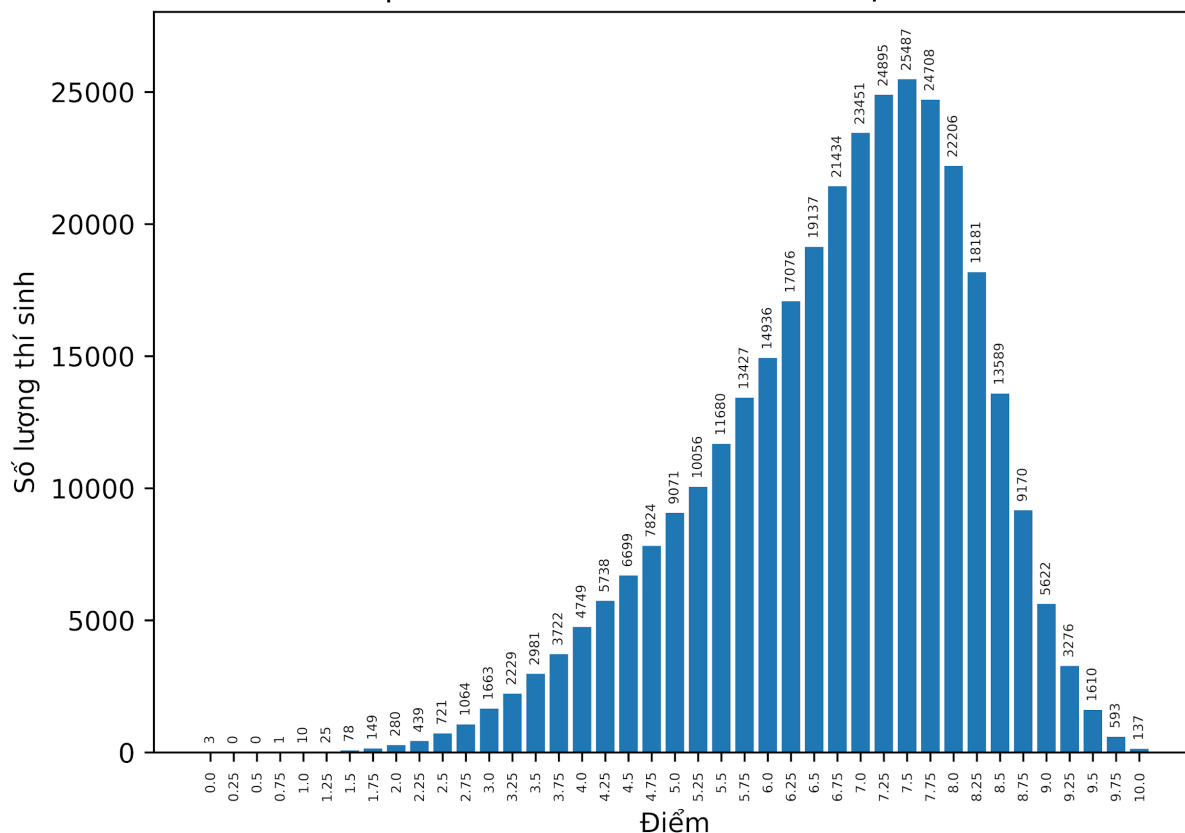
Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Vật lí của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 327,188 thí sinh tham gia thi bài thi Vật lí, trong đó điểm trung bình là 6.57 điểm, điểm trung vị là 6.75 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 7.5 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 23 (chiếm tỷ lệ 0.007%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 48,379 (chiếm tỷ lệ 14.79%).

IV. Môn Hóa học

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Hóa học - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	3	0	0	1	10	25	78	149	280	439	721
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	1,064	1,663	2,229	2,981	3,722	4,749	5,738	6,699	7,824	9,071	10,056
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	11,680	13,427	14,936	17,076	19,137	21,434	23,451	24,895	25,487	24,708	22,206
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	18,181	13,589	9,170	5,622	3,276	1,610	593	137			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	328,117	
Điểm trung bình	6.74	
Trung vị	7.0	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	14	0.004 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	38,375	11.696 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	7.5	

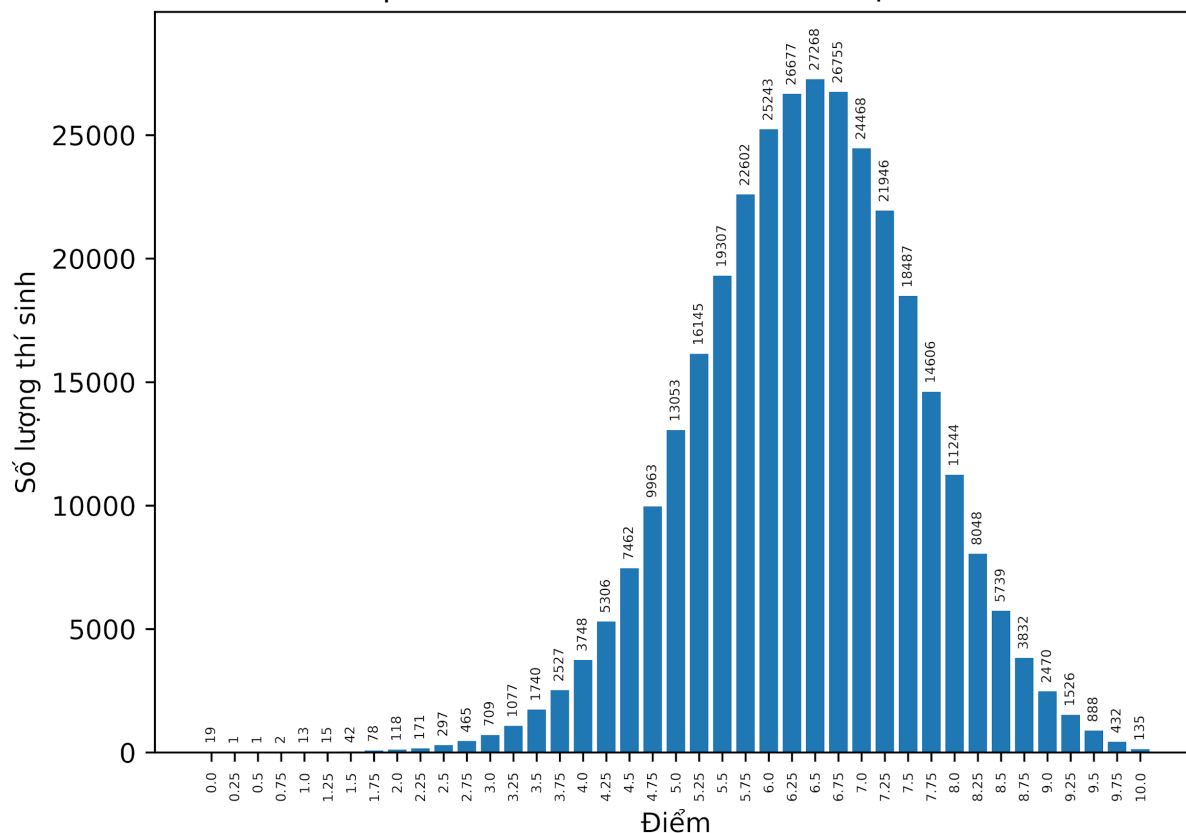
Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Hóa học của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 328,117 thí sinh tham gia thi bài thi Hóa học, trong đó điểm trung bình là 6.74 điểm, điểm trung vị là 7.0 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 7.5 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 14 (chiếm tỷ lệ 0.004%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 38,375 (chiếm tỷ lệ 11.7%).

V. Môn Sinh học

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Sinh học - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	19	1	1	2	13	15	42	78	118	171	297
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	465	709	1,077	1,740	2,527	3,748	5,306	7,462	9,963	13,053	16,145
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	19,307	22,602	25,243	26,677	27,268	26,755	24,468	21,946	18,487	14,606	11,244
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	8,048	5,739	3,832	2,470	1,526	888	432	135			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	324,625	
Điểm trung bình	6.39	
Trung vị	6.5	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	36	0.011 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	33,754	10.398 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	6.5	

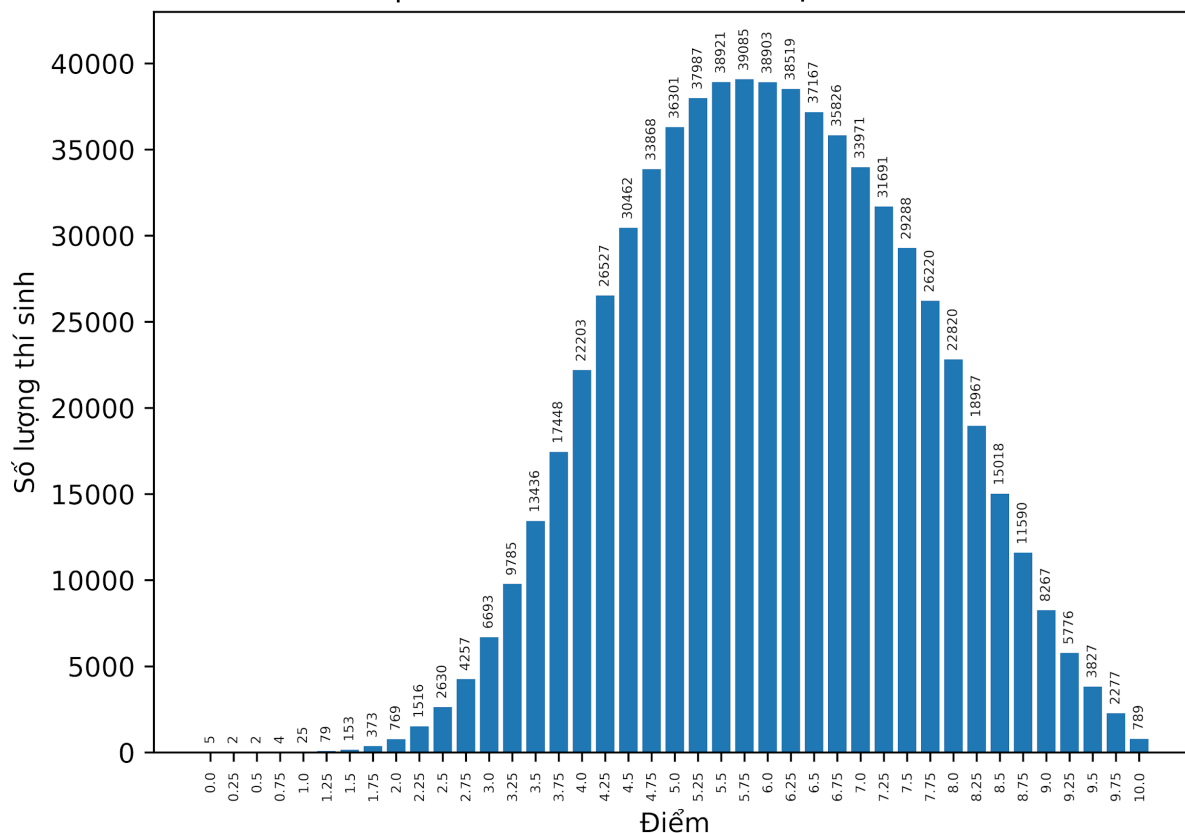
Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Sinh học của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 324,625 thí sinh tham gia thi bài thi Sinh học, trong đó điểm trung bình là 6.39 điểm, điểm trung vị là 6.5 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 6.5 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 36 (chiếm tỷ lệ 0.011%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 33,754 (chiếm tỷ lệ 10.4%).

VI. Môn Lịch sử

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Lịch sử - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	5	2	2	4	25	79	153	373	769	1,516	2,630
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	4,257	6,693	9,785	13,436	17,448	22,203	26,527	30,462	33,868	36,301	37,987
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	38,921	39,085	38,903	38,519	37,167	35,826	33,971	31,691	29,288	26,220	22,820
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	18,967	15,018	11,590	8,267	5,776	3,827	2,277	789			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	683,447	
Điểm trung bình	6.03	
Trung vị	6.0	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	38	0.006 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	170,237	24.909 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	5.75	

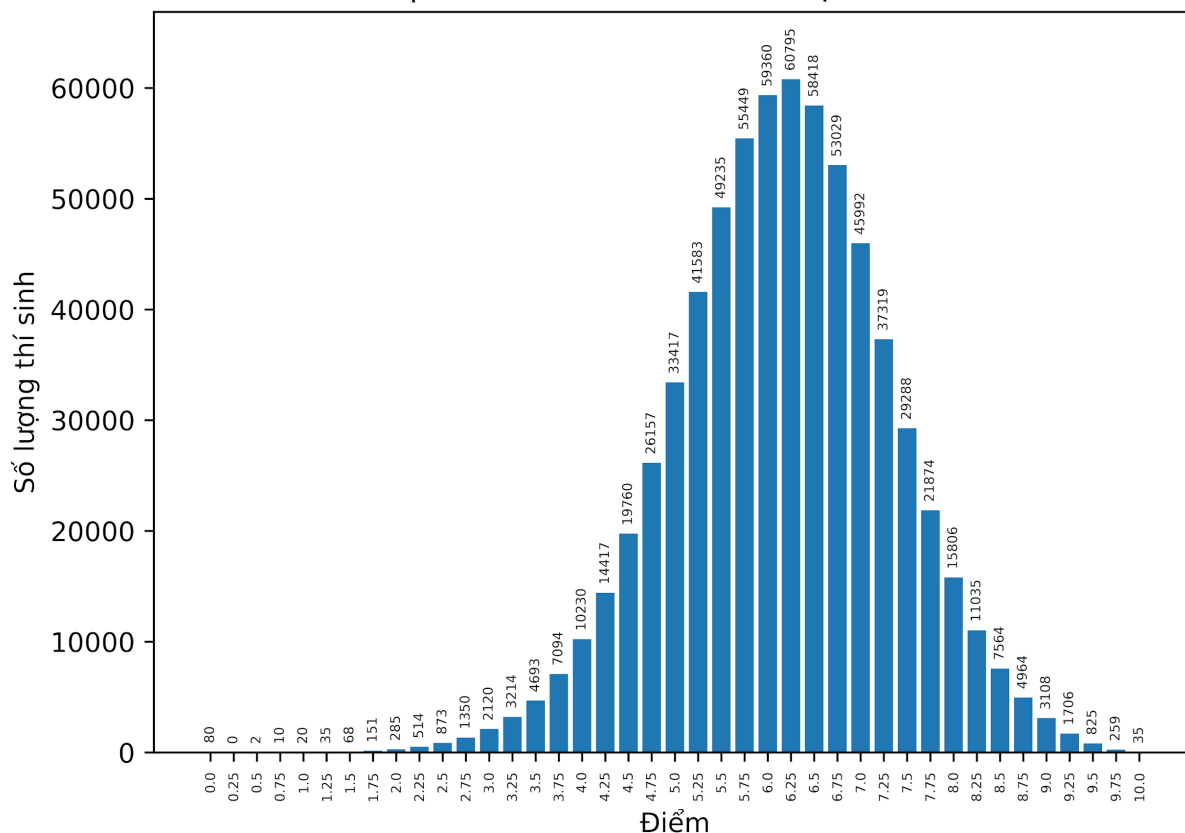
Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Lịch sử của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 683,447 thí sinh tham gia thi bài thi Lịch sử, trong đó điểm trung bình là 6.03 điểm, điểm trung vị là 6.0 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 5.75 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 38 (chiếm tỷ lệ 0.006%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 170,237 (chiếm tỷ lệ 24.91%).

VII. Môn Địa lí

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Địa lí - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	80	0	2	10	20	35	68	151	285	514	873
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	1,350	2,120	3,214	4,693	7,094	10,230	14,417	19,760	26,157	33,417	41,583
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	49,235	55,449	59,360	60,795	58,418	53,029	45,992	37,319	29,288	21,874	15,806
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	11,035	7,564	4,964	3,108	1,706	825	259	35			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

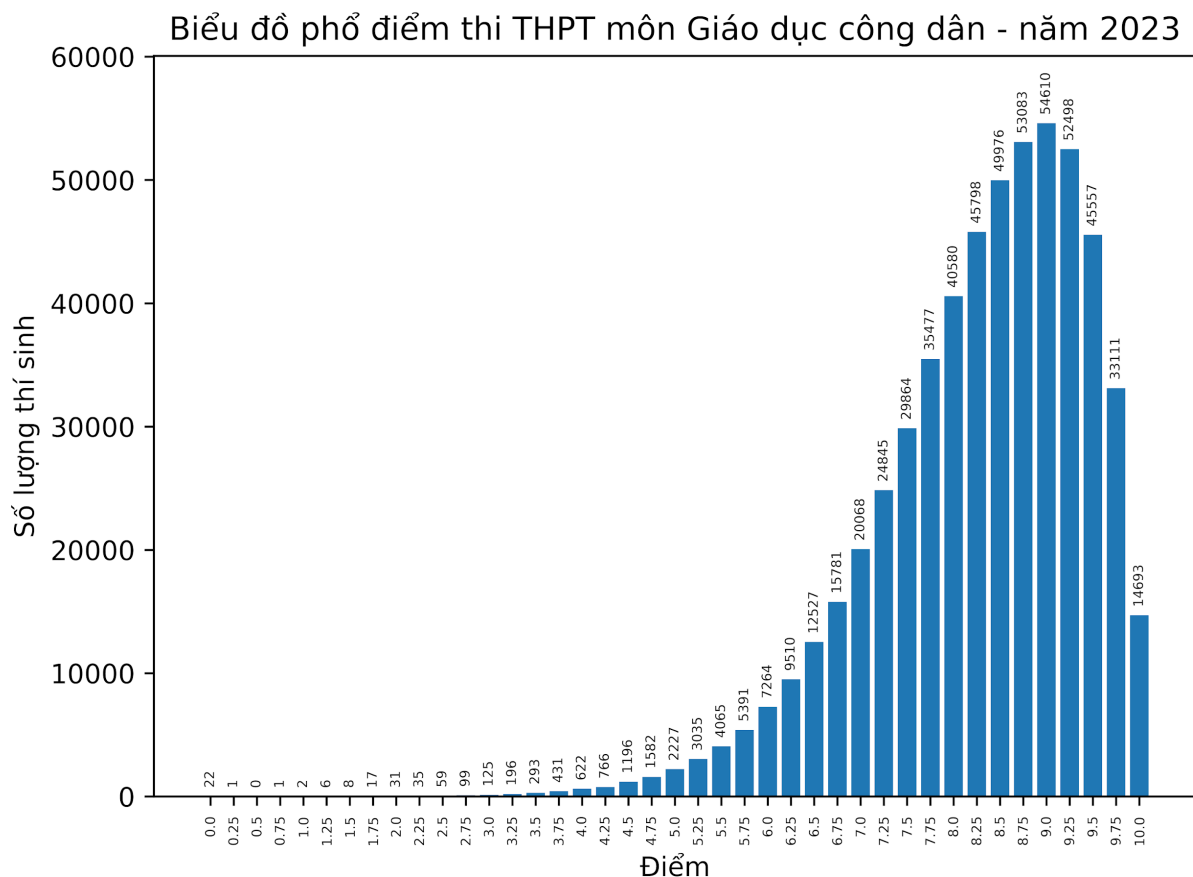
Tổng số thí sinh	682,134	
Điểm trung bình	6.15	
Trung vị	6.25	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	112	0.016 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	91,073	13.351 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	6.25	

Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Địa lí của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 682,134 thí sinh tham gia thi bài thi Địa lí, trong đó điểm trung bình là 6.15 điểm, điểm trung vị là 6.25 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 6.25 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 112 (chiếm tỷ lệ 0.016%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 91,073 (chiếm tỷ lệ 13.35%).

VIII. Môn Giáo dục công dân

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.25	0.5	0.75	1.0	1.25	1.5	1.75	2.0	2.25	2.5
Số lượng	22	1	0	1	2	6	8	17	31	35	59
Điểm	2.75	3.0	3.25	3.5	3.75	4.0	4.25	4.5	4.75	5.0	5.25
Số lượng	99	125	196	293	431	622	766	1,196	1,582	2,227	3,035
Điểm	5.5	5.75	6.0	6.25	6.5	6.75	7.0	7.25	7.5	7.75	8.0
Số lượng	4,065	5,391	7,264	9,510	12,527	15,781	20,068	24,845	29,864	35,477	40,580
Điểm	8.25	8.5	8.75	9.0	9.25	9.5	9.75	10.0			
Số lượng	45,798	49,976	53,083	54,610	52,498	45,557	33,111	14,693			

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	565,452	
Điểm trung bình	8.29	
Trung vị	8.5	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	26	0.005 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	5,492	0.971 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	9.0	

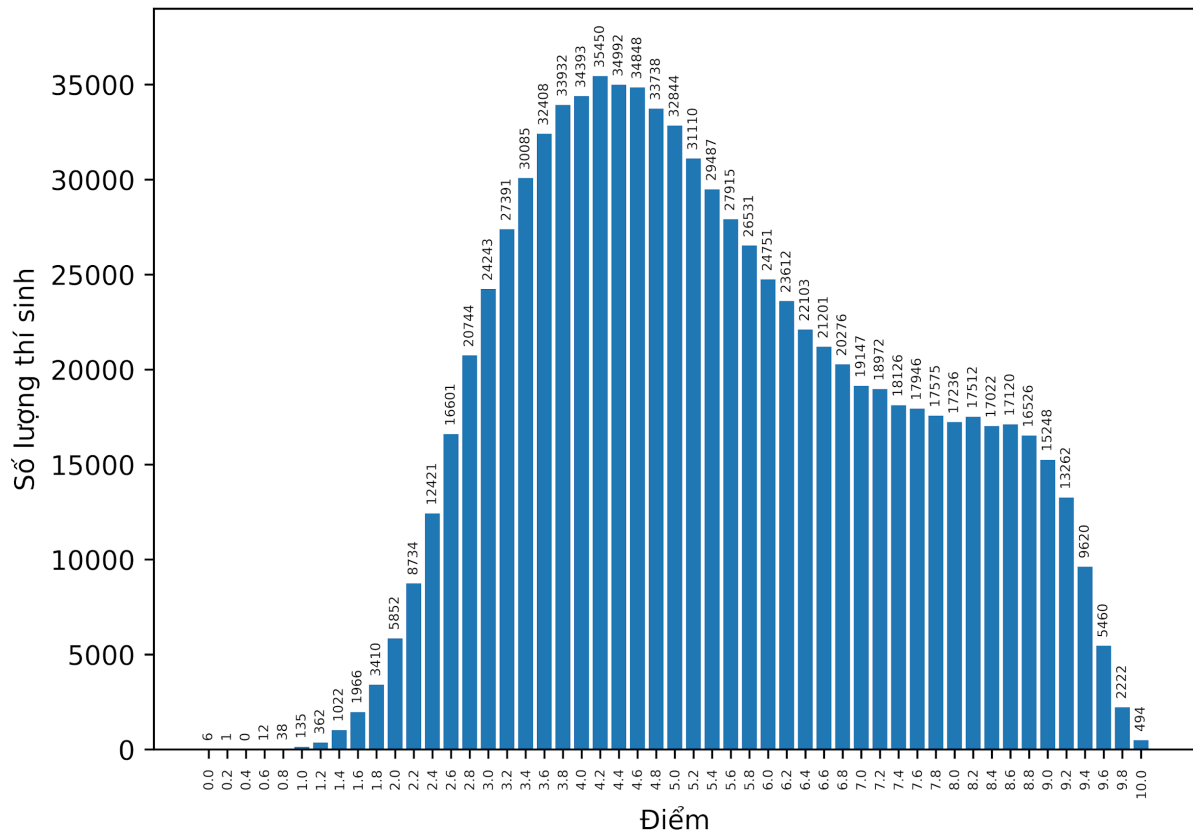
Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Giáo dục công dân của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 565,452 thí sinh tham gia thi bài thi Giáo dục công dân, trong đó điểm trung bình là 8.29 điểm, điểm trung vị là 8.5 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 9.0 điểm. Số thí sinh có điểm ≤ 1 là 26 (chiếm tỷ lệ 0.005%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 5,492 (chiếm tỷ lệ 0.97%).

IX. Môn Tiếng Anh

1. Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023

a. Phổ điểm

Biểu đồ phổ điểm thi THPT môn Tiếng Anh - năm 2023



b. Bảng tần số

Điểm	0.0	0.2	0.4	0.6	0.8	1.0	1.2	1.4	1.6	1.8	2.0
Số lượng	6	1	0	12	38	135	362	1,022	1,966	3,410	5,852
Điểm	2.2	2.4	2.6	2.8	3.0	3.2	3.4	3.6	3.8	4.0	4.2
Số lượng	8,734	12,421	16,601	20,744	24,243	27,391	30,085	32,408	33,932	34,393	35,450
Điểm	4.4	4.6	4.8	5.0	5.2	5.4	5.6	5.8	6.0	6.2	6.4
Số lượng	34,992	34,848	33,738	32,844	31,110	29,487	27,915	26,531	24,751	23,612	22,103
Điểm	6.6	6.8	7.0	7.2	7.4	7.6	7.8	8.0	8.2	8.4	8.6
Số lượng	21,201	20,276	19,147	18,972	18,126	17,946	17,575	17,236	17,512	17,022	17,120
Điểm	8.8	9.0	9.2	9.4	9.6	9.8	10.0				
Số lượng	16,526	15,248	13,262	9,620	5,460	2,222	494				

c. Một số chỉ số thống kê cơ bản

Tổng số thí sinh	876,102	
Điểm trung bình	5.45	
Trung vị	5.2	
Số thí sinh đạt điểm ≤ 1	192	0.022 %
Số thí sinh đạt điểm dưới trung bình (< 5)	392,784	44.833 %
Mức điểm trung bình có nhiều thí sinh đạt được nhất	4.2	

Kết quả phân tích phổ điểm thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh của cả nước năm 2023 cho thấy: Có 876,102 thí sinh tham gia thi bài thi Tiếng Anh, trong đó điểm trung bình là 5.45 điểm, điểm trung vị là 5.2 điểm; điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 4.2 điểm. Số thí sinh có

điểm ≤ 1 là 192 (chiếm tỷ lệ 0.022%); số thí sinh đạt điểm dưới trung bình là 392,784 (chiếm tỷ lệ 44.83%).